

BÁO CÁO

Công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã Diễn Châu; những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong triển khai khi thực hiện chính quyền hai cấp; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Diễn Châu.

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Diễn Châu tại Công văn số 1102/UBND-VP ngày 12/11/2025 của Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu về việc chất vấn nội dung “Công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã”, Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu đã tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện công tác chuyển đổi số năm 2025, đồng thời xác định những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai khi thực hiện mô hình chính quyền hai cấp (tỉnh - xã) để kịp thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

Kết quả cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025

Công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số trong năm 2025 được Ủy ban nhân dân xã Diễn Châu triển khai đồng bộ, toàn diện trên các trụ cột: thể chế số, hạ tầng số, nhân lực số, dữ liệu số, an toàn thông tin mạng, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; gắn với việc thực hiện Đề án 06 của Chính phủ và Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh Nghệ An.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- UBND xã đã ban hành **Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 số 20/KH-UBND ngày 21/7/2025**, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, trong đó lồng ghép yêu cầu triển khai **chính quyền hai cấp từ 1/7/2025**.

- **Từ ngày 01/7/2025 đến thời điểm hiện tại**, UBND xã đã ban hành 68 văn bản chỉ đạo, đơn đốc, hướng dẫn thực hiện chuyển đổi số trên các lĩnh vực (09 Kế hoạch, 08 Quyết định về nhân sự, 11 Quyết định về công khai TTHC, 36 Công văn, 04 Quy chế) (Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Hệ thống văn bản đảm bảo tính thống nhất, phù hợp yêu cầu thực tiễn.

- Tổ chức các cuộc họp chuyên đề, giao ban định kỳ **lồng ghép nội dung chuyển đổi số**, đánh giá tiến độ triển khai các nhiệm vụ kể từ khi triển khai chính quyền hai cấp.

- Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ Hành chính công **hỗ trợ người dân tại chỗ**, hướng dẫn cài đặt, thao tác và sử dụng các nền tảng số như VNPT-iOffice, chữ ký số, Công DVC, thanh toán điện tử.

2. Thể chế số

- Thành lập Trung tâm Phục vụ Hành chính công (QĐ 61/QĐ-UBND, 03/7/2025) và Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử (QĐ 110/QĐ-UBND, 11/7/2025).

- Thành lập Tổ công tác phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, cải cách hành chính (QĐ 116/QĐ-UBND, 15/7/2025) và phân công cán bộ chuyên trách CNTT, chuyển đổi số (QĐ 423/QĐ-UBND, 05/9/2025).

- Ban hành quy chế vận hành hệ thống CNTT, quản lý Công thông tin điện tử, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin (QĐ 93/QĐ-UBND, 10/7/2025; QĐ 111/QĐ-UBND, 11/7/2025; QĐ 538/QĐ-UBND, 27/9/2025).

- Số hóa hồ sơ TTHC, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên nền tảng “Bình dân học vụ số” (CV 147/UBND-VHXH, 23/7/2025; CV 286/UBND-TTPVHCC, 08/8/2025; CV 790/UBND-VHXH, 01/10/2025).

- Vận hành, nâng cấp hạ tầng mạng, bảo mật tài khoản và quản lý dữ liệu điện tử (CV 306/UBND-VHXH, 11/8/2025; CV 354/UBND-VHXH, 15/8/2025; CV 849/UBND-VHXH, 09/10/2025).

- Tuyên truyền, phổ biến và đào tạo chuyển đổi số cho cán bộ, người dân, doanh nghiệp, tổ chức tham gia dịch vụ số an toàn, tin cậy (CV 1051/UBND-VHXH, 05/11/2025; CV 1052/UBND-VHXH, 05/11/2025; CV 834/UBND-VHXH, 08/10/2025).

- Hệ thống chính quyền số vận hành đồng bộ, phục vụ cải cách hành chính và chuyển đổi số tại xã Diên Châu (KH 20/KH-UBND, 21/7/2025; KH 44/KH-UBND, 18/8/2025; KH 75/KH-UBND, 02/10/2025).

- Rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính để phù hợp mô hình chính quyền hai cấp, đảm bảo liên thông giữa các bộ phận chuyên môn.

(Các văn bản chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

3. Hạ tầng số

- Toàn bộ các phòng, bộ phận chuyên môn của UBND xã được trang bị máy tính, máy in, máy scan, ... kết nối mạng LAN và Internet băng rộng ổn định.

- **Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice** được triển khai đồng bộ, với 50 tài khoản người dùng.

Cụ thể tình hình sử dụng: Từ 01/7/2025-31/10-2025:

+ Tổng người dùng thường xuyên: 45/50: đạt 90%.

+ Tổng văn bản đến được được lãnh đạo duyệt bằng phần mềm: 10.337/10.339 văn bản: đạt 99,98%.

+ Tổng văn bản đi được ký số trên phần mềm: 2.557/2.585 văn bản: đạt 98,92%.

+ Tỷ lệ ký số hồ sơ trên dịch vụ công: 196/196: đạt 100%.

- **Công Thông tin điện tử xã** được vận hành bài bản, có **chuyên mục riêng về chuyển đổi số**, thường xuyên cập nhật thông tin, văn bản, tuyên truyền chính sách và các hoạt động chuyển đổi số, **cập nhật kịp thời chủ trương, chính sách mới**.

- Chữ ký số: UBND xã được cấp 36 chứng thư số (10 chứng thư Bộ phận Một cửa, 20 cá nhân, 6 cơ quan, tổ chức). Cán bộ, công chức sử dụng ổn định, đúng quy định, góp phần rút ngắn thời gian xử lý văn bản, tăng cường bảo mật và xác thực điện tử.

- **Thư điện tử công vụ**: 85/85 tài khoản thư điện tử công vụ được kích hoạt và sử dụng thường xuyên (11 tài khoản cơ quan, 46 cán bộ công chức, 18 viên chức, 10 Bộ phận Một cửa).

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An: Tổng số thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của xã là: 411 thủ tục, quy trình nội bộ đã được niêm yết, công khai theo quy định. Hiện nay, Có 10-15% tổng số thủ tục thực hiện toàn trình; 80% số thủ tục thực hiện trực tuyến một phần và khoảng 5% tổng số thủ tục tiếp

nhận trực tiếp. Từ khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp cho đến nay, đã có 61 thủ tục phát sinh hồ sơ trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có 21 thủ tục toàn trình và 40 thủ tục cung cấp trực tuyến một phần.

4. Nhân lực số

- Phần lớn cán bộ, công chức cấp xã có kỹ năng cơ bản về CNTT, đáp ứng công việc.

- **UBND xã cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn do tỉnh tổ chức đầy đủ, nâng cao năng lực sử dụng nền tảng số và dịch vụ công trực tuyến.**

- Thành lập **Tổ công nghệ số cộng đồng tại Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 08/7/2025** gồm 141 thành viên (tổ cấp xã 15, cấp xóm 3 người/tổ), phân công phụ trách tại 42/42 khối/xóm; hướng dẫn người dân sử dụng **VNeID, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến. Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng tại các xóm, khối** lồng ghép nội dung chuyển đổi số trong các buổi sinh hoạt chi bộ, họp dân, tuyên truyền cộng đồng, góp phần nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Duy trì nhóm Zalo hỗ trợ chuyển đổi số, phản ánh - hướng dẫn trực tuyến cho cán bộ và Nhân dân.

5. Dữ liệu số

- Cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu dân cư, hộ tịch, đất đai, tài nguyên, giáo dục, y tế; đảm bảo thống nhất với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật đầy đủ, đảm bảo tiến độ.

6. An toàn thông tin mạng

- Đã phân công 01 công chức Văn phòng HĐND và UBND xã phụ trách an toàn thông tin của cơ quan UBND xã.

- **Ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng, phân công rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của từng bộ phận và phương án ứng cứu sự cố tại chỗ** tại Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 26/9/2025.

- **Ban hành Quy chế vận hành, quản trị các hệ thống công nghệ thông tin nhằm bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và gắn trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình sử dụng, khai thác hệ thống** tại Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 27/9/2025.

- **Hướng dẫn cụ thể việc nhận biết, xử lý và báo cáo sự cố tấn công mạng, đồng thời nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức trong toàn xã** tại Công văn số 307/UBND-VHXX ngày 11/8/2025.

- Hướng dẫn rà soát hệ thống thông tin, xác định và đề xuất cấp độ an toàn thông tin cấp độ 2 cho Hệ thống Mạng LAN nội bộ của đơn vị tại Công văn số 530/UBND-VHXX ngày 8/9/2025.

- **Hướng dẫn triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin cấp độ 2, giao Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì phối hợp với VNPT Nghệ An thực hiện** tại Công văn số 849/UBND-VHXX ngày 09/10/2025.

- Đôn đốc, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức baot mật tài khoản và thay đổi mật khẩu định kỳ đảm bảo an toàn hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT-iOffice tại Công văn số 1062/UBND-VHXX ngày 07/11/2025.

7. Chính quyền số

- Triển khai, vận hành đồng bộ các nền tảng số: **Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice; Chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; Cổng dịch vụ công trực tuyến xã; Cổng thông tin điện tử xã Diễn Châu; Thư điện tử công vụ.**

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trong kỳ: 13.554 hồ sơ. Có 10-15% tổng số thủ tục thực hiện toàn trình; 80% số thủ tục thực hiện trực tuyến một phần và khoảng 5% tổng số thủ tục tiếp nhận trực tiếp.

- 100% văn bản đi, đến được xử lý điện tử; 100% cán bộ sử dụng hộp thư công vụ.

8. Kinh tế số và xã hội số

- Hướng dẫn các hộ dân, hộ kinh doanh sử dụng ví điện tử, QR code, thanh toán không tiền mặt.

- Triển khai mô hình “Chợ dân sinh không tiền mặt” tại chợ xã, thu hút ... hộ tiêu thương.

- Hỗ trợ các sản phẩm OCOP/nông sản địa phương đăng ký trên sàn TMĐT.

- Hướng dẫn người dân, học sinh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đăng ký VNeID, khám chữa bệnh online.

9. Công tác tuyên truyền, truyền thông

- Phối hợp Mặt trận, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân tổ chức các buổi tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Lòng ghép nội dung chuyển đổi số trong các cuộc họp xóm, hội nghị của xã.

- Đăng tải tin, bài, thông báo trên Cổng Thông tin điện tử xã, loa truyền thanh.

- Tạo nhóm truyền thông trên mạng xã hội (Zalo, Facebook) để chia sẻ thông tin, hướng dẫn sử dụng nền tảng số.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- UBND xã triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số, triển khai chính quyền hai cấp từ 1/7/2025, coi chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm.

- Hạ tầng CNTT cơ bản đáp ứng nhu cầu quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Hệ thống VNPT-iOffice, chữ ký số chuyên dùng Chính phủ, cổng dịch vụ công trực tuyến, cổng thông tin điện tử, thư điện tử công vụ được triển khai hiệu quả, giúp giảm giấy tờ, nâng cao năng suất.

- Cán bộ, công chức trẻ, tinh thần học hỏi cao; Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động tích cực, hỗ trợ người dân sử dụng VNeID, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến.

- Người dân ngày càng quan tâm, hưởng ứng các hoạt động số hóa; tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số bước đầu có hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số cán bộ, công chức còn hạn chế kỹ năng số, chưa quen sử dụng VNPT-iOffice, chữ ký số, dịch vụ công trực tuyến; chưa có vị trí chuyên trách chuyển đổi số.

- Một số thiết bị CNTT cũ, tốc độ đường truyền chưa ổn định tại một số khối, xóm; ảnh hưởng đến việc xử lý hồ sơ trực tuyến.

- Cơ sở dữ liệu chưa được cập nhật đầy đủ, chuẩn hóa chưa đồng bộ; một số hồ sơ vẫn lưu trữ thủ công; thiếu cán bộ chuyên môn về dữ liệu.

- Nhận thức và kỹ năng số của một bộ phận người dân chưa đồng đều; việc ứng dụng số trong giáo dục, y tế, văn hóa, an sinh xã hội chưa thực sự hiệu quả.

- Kinh phí triển khai chuyển đổi số còn hạn chế, phụ thuộc ngân sách xã; chưa có cơ chế huy động nguồn lực xã hội hóa, doanh nghiệp đồng hành.

- Một số phần mềm, cơ sở dữ liệu giữa cấp tỉnh và xã chưa đồng bộ hoàn toàn, gây khó khăn trong chia sẻ, báo cáo, thông kê.

- Công tác tuyên truyền, giám sát chưa đa dạng, chưa thường xuyên, lan tỏa chưa mạnh; một số mô hình cộng đồng số, tổ công nghệ số chưa đạt hiệu quả tối ưu.

3. Nguyên nhân

- Kinh phí đầu tư, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị còn hạn chế.
- Một số phần mềm, hệ thống dùng chung chưa ổn định, chưa liên thông triệt để với cấp tỉnh.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, Tổ công nghệ số cộng đồng chưa được tổ chức thường xuyên, chuyên sâu.

- Chưa có chính sách mạnh khuyến khích cán bộ, công chức chủ động tham gia chuyển đổi số.

- Nhận thức của một bộ phận người dân, đặc biệt nhóm cao tuổi và vùng nông thôn, chưa đồng đều, dẫn đến tỷ lệ hồ sơ trực tuyến còn thấp.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Tiếp tục triển khai các chủ trương, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh về chuyển đổi số; hoàn thiện **mô hình chính quyền hai cấp**.

2. Nâng cấp, bổ sung trang thiết bị CNTT; 100% cán bộ có thiết bị kết nối Internet ổn định.

3. Hoàn thiện chữ ký số, văn bản điện tử; tăng tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến toàn trình.

4. Số hóa dữ liệu dân cư, đất đai, tài chính, giáo dục, y tế; kết nối liên thông hệ thống.

5. Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, Tổ công nghệ số cộng đồng.

6. Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng nền tảng số, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến.

7. Tăng cường tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số đến mọi tầng lớp nhân dân.

8. Bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu; duy trì môi trường làm việc điện tử an toàn.

Trên đây là Báo cáo công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã Diễn Châu; những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong triển khai khi thực hiện chính quyền hai cấp; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

Kính gửi Hội đồng nhân dân xã để tổng hợp, phục vụ nội dung chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp cuối năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Hồng Thanh